

Bài 8

NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG VÀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG Ở CƠ SỞ

I. NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG

1. Về tổ chức Đảng

Điều 10 Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam xác định: ‘Hệ thống tổ chức của Đảng được thành lập tương ứng với hệ thống tổ chức hành chính Nhà nước’. Theo đó, tổ chức Đảng bao gồm các cấp Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; quận, huyện, thị xã và tương đương; xã, phường, thị trấn và tương đương.

Các tổ chức cơ sở Đảng được lập tại đơn vị cơ sở hành chính sự nghiệp, kinh tế hoặc công tác đặt dưới sự lãnh đạo của cấp huyện ủy, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. Tổ chức Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Công an nhân dân Việt Nam có quy định riêng. Việc lập tổ chức đảng ở những nơi có đặc điểm riêng theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

a, Tổ chức đảng ở Trung ương

- Cơ quan quyền lực cao nhất của Đảng là Đại hội đại biểu toàn quốc do Ban Chấp hành Trung ương triệu tập, thương lệ 5 năm một lần. Có thể triệu tập sớm hoặc muộn hơn, nhưng không quá một năm.

Đại hội đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết của nhiệm kỳ vừa qua; quyết định đường lối, chính sách của Đảng nhiệm kỳ tới; bổ sung, sửa đổi Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng khi cần.

- Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trung ương. Ban Chấp hành Trung ương tổ chức chỉ đạo thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đại hội; quyết định những chủ trương, chính sách về đối nội, đối ngoại, công tác quần chúng và công tác xây dựng Đảng. Ban Chấp hành Trung ương chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng nhiệm kỳ tiếp theo, Đại hội đại biểu toàn quốc bất thường (nếu có). Ban Chấp hành trung ương căn cứ tình hình thực tế quyết định chỉ đạo thí điểm một số chủ trương mới. Ban Chấp hành Trung ương họp thường lệ 6 tháng/lần; họp bất thường khi cần.

- Ban Chấp hành Trung ương bầu Bộ Chính trị, bầu Tổng Bí thư trong số ủy viên Bộ Chính trị; thành lập Ban Bí thư gồm Tổng Bí thư, một số ủy viên Bộ Chính trị do Bộ Chính trị phân công và một số Ủy viên Ban Bí thư do Ban Chấp hành

Trung ương bầu trong số Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. Ban Chấp hành Trung ương bầu Ủy ban Kiểm tra Trung ương; bầu Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương trong số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Tổng bí thư giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

- Bộ Chính trị lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương; quyết định những vấn đề về chủ trương, chính sách, tổ chức, cán bộ. Bộ Chính trị quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương; báo cáo những công việc đã làm trước Ban Chấp hành Trung ương hoặc theo yêu cầu của Ban Chấp hành Trung ương.

- Ban Bí thư lãnh đạo công việc hằng ngày của Đảng, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động của các tổ chức đảng và công tác quần chúng; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ đạo sự phối hợp hoạt động giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị; quyết định một số vấn đề về tổ chức, cán bộ và một số vấn đề khác theo sự phân công của Ban Chấp hành Trung ương; chỉ đạo công tác xây dựng đảng, công tác cán bộ và công tác quần chúng; tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các vấn đề đưa ra Bộ Chính trị thảo luận và quyết định.

b, Tổ chức Đảng ở địa phương

- Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương, đảng bộ huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh do cấp uỷ cùng cấp triệu tập thường lệ năm năm một lần; có thể triệu tập sớm hoặc muộn hơn nhưng không được quá một năm. Đại hội thảo luận văn kiện của cấp uỷ cấp trên nêu ra; đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua; quyết định các nhiệm vụ nhiệm kỳ tới, bầu cấp uỷ và bầu đại biểu đi dự đại hội cấp trên.

- Ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi tắt là tỉnh uỷ, thành uỷ, đặc khu uỷ), ban chấp hành đảng bộ huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi tắt là huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ) lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu; nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ cấp trên. Hội nghị tỉnh uỷ, thành uỷ, huyện uỷ, quận uỷ... bầu ban thường vụ, bầu bí thư và phó bí thư trong số uỷ viên ban thường vụ, bầu uỷ ban kiểm tra, bầu chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra trong số uỷ viên uỷ ban kiểm tra. Hội nghị tỉnh uỷ, thành uỷ, huyện uỷ, quận uỷ... do ban thường vụ triệu tập ba tháng một lần; khi cần, có thể triệu tập bất thường.

- Ban thường vụ cấp ủy lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đại biểu, các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cùng cấp và cấp trên; quyết định những vấn đề về chủ trương, chính sách, tổ chức, cán bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của cấp ủy.

- Thường trực cấp ủy gồm Bí thư và các phó bí thư chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, ban thường vụ và cấp ủy cấp trên; giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Thường vụ.

2. Những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của Đảng

Điều lệ Đảng khẳng định: “Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”

a, Nguyên tắc tập trung dân chủ

Đây là nguyên tắc cơ bản của Đảng, Nội dung cơ bản của nguyên tắc này bao gồm:

Một là cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng do bầu cử lập ra, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Hai là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng ta là Đại hội đại biểu toàn quốc. Cơ quan lãnh đạo ở mỗi cấp là đại hội đại biểu hoặc Đại hội Đảng viên. Giữa 2 kỳ Đại hội cơ quan lãnh đạo của Đảng là Ban chấp hành Trung ương, ở mỗi cấp là Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ (gọi tắt là cấp ủy).

Ba là cấp ủy các cấp báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước đại hội cùng cấp, trước cấp ủy cấp trên và cấp dưới, định lý thông báo tình hình hoạt động của mình đến các tổ chức đảng trực thuộc, thực hiện tự phê bình và phê bình

Bốn là tổ chức Đảng và Đảng viên phải chấp hành Nghị quyết của Đảng. Thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức, các tổ chức trong toàn Đảng phục tùng Đại hội đại biểu toàn quốc và Ban chấp hành Trung ương

Năm là Nghị quyết của các cấp cơ quan lãnh đạo của Đảng chỉ có giá trị thi hành khi có hơn một nửa số thành viên trong cơ quan đó tán thành. trước khi biểu

quyết, mỗi thành viên được phát biểu ý kiến của mình. Đảng viên có ý kiến thuộc về thiểu số được quyền bảo lưu và báo cáo lên cấp trên cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc, song phải chấp hành nghiêm chỉnh Nghị quyết, không được truyền bá ý kiến trái với Nghị quyết của Đảng. cấp uỷ có thẩm quyền nghiên cứu xem xét ý kiến đó, không phân biệt đối xử với Đảng viên có ý kiến thuộc về thiểu số

Sáu là tổ chức Đảng quyết định các vấn đề thuộc về phạm vi quyền hạn của mình, song không được trái với nguyên tắc, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và Nghị quyết của cấp trên

b, Nguyên tắc tự phê bình và phê bình

Tự phê bình và phê bình là qui luật phát triển của Đảng. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, mục đích của tự phê bình và phê bình là: làm cho phần tốt tăng thêm, phần xấu mất đi; làm cho các tổ chức đảng luôn luôn trong sạch, vững mạnh. Tự phê bình và phê bình để tăng cường đoàn kết, thống nhất trong nội bộ đảng, để các tổ chức đảng và đảng viên luôn luôn hoàn thiện mình, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ tổ quốc và nhân dân giao cho.

- Tự phê bình và phê bình phải được tiến hành thường xuyên như người rửa mặt hàng ngày.

- Tự phê bình phải thành khẩn. Thành khẩn, thành tâm không “giấu bệnh sợ thuốc” sẽ giúp cho việc tự phê bình có kết quả. Phê bình phải trung thực, “không đặt điều”, “không thêm bớt”. Tự phê bình và phê bình phải kiên quyết, ráo riết, không nể nang. Tự phê bình và phê bình phải có tính xây dựng, “phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”.

c, Nguyên tắc đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng

- Đoàn kết trong Đảng là truyền thống cực kỳ quý báu và là nguyên nhân thắng lợi của cách mạng.

- Đoàn kết trong đảng phải dựa trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng.

- Muốn đoàn kết phải thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện tiêu cực khác.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện đoàn kết là trách nhiệm của toàn Đảng. “Các đồng chí từ Trung ương đến chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”.

d, nguyên tắc gắn bó mật thiết với nhân dân

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của phong trào yêu nước, phong trào công nhân và chủ nghĩa Mác Lê nin. Đảng không có lợi ích nào khác à vì Tổ quốc, vì lợi ích của nhân dân mà phấn đấu là mục đích hoạt động của Đảng.

- Đảng sinh ra trong lòng dân tộc, được nhân dân cuu mang, giúp đỡ mà tồn tại và phát triển. Đảng với dân như cá với nước. Gắn bó mật thiết với nhân dân đảng mới có lực lượng. Bài học thực tiễn của các mạng Việt Nam là khi Đảng có dân là có tất cả.

- Gắn bó mật thiết với nhân dân là một phương thức để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Nhân dân yêu quý Đảng, gọi Đảng là Đảng ta; đồng thời đặt yêu cầu cao với cán bộ, đảng viên của Đảng “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”.

- Gắn bó với nhân dân yêu cầu Đảng phải thường xuyên có mối liên hệ mật thiết với nhân dân ở tất cả các cấp, các ngành. Đảng phải luôn luôn xuất phát từ lợi ích chính đáng của nhân dân để phấn đấu. Có vậy nhân dân mới yêu quý và tin theo.

đ, Nguyên tắc Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật

- Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền. Đảng xây dựng Nhà nước, tổ chức ra hệ thống chính trị nhưng không làm thay Nhà nước trong quản lý xã hội.

- Nhà nước ta là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Nhà nước ban hành Hiến pháp và pháp luật để quản lý toàn xã hội. Đảng là một tổ chức chính trị trong xã hội, cho nên hoạt động của Đảng phải tuân theo những quy định chung của Hiến pháp và pháp luật. Trong hệ thống chính trị Đảng có vai trò lãnh đạo, đồng thời là thành viên của hệ thống chính trị.

- Đảng lãnh đạo Nhà nước không phải bằng mệnh lệnh hành chính mà bằng quan điểm, đường lối, bằng công tác cán bộ và hoạt động của tổ chức đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong cơ quan nhà nước.

- Nguyên tắc Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật yêu cầu tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, dù ở bất kỳ cương vị nào cũng phải tự giác, gương mẫu, nghiêm túc thực hiện các quy định của Hiến pháp và pháp luật, đồng thời có trách nhiệm vận động quần chúng thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II. QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ ĐẢNG VỀ TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG

1. Về vai trò của tổ chức cơ sở đảng

Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam quy định “tổ chức cơ sở đảng (chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở) là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở”.

- *Tổ chức cơ sở đảng (chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở) là nền tảng của Đảng vì*

+ Xét trong hệ thống tổ chức của Đảng, thì tổ chức cơ sở đảng là tổ chức đảng nhỏ nhất, số lượng nhiều nhất và gắn liền với các tổ chức hành chính, kinh tế ở cơ sở. Vì vậy, tổ chức cơ sở đảng là "nền tảng", là "gốc rễ" của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Chi bộ là gốc rễ của Đảng" và "... chi bộ là nền tảng của Đảng, của cách mạng ở xã...". "Đảng mạnh là do các *chi bộ* mạnh" và "Các chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh".

+ Trong hoạt động lãnh đạo của Đảng đối với mọi mặt của đời sống xã hội. Tổ chức cơ sở đảng vừa là nơi trực tiếp thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời cũng là nơi góp phần phát triển và hoàn thiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

+ Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó, liên hệ mật thiết với nhân dân. Trong mối liên hệ giữa Đảng với nhân dân, vai trò của tổ chức cơ sở đảng là những "sợi dây chuyền" trực tiếp nối liền Đảng với dân. Nói về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Tác dụng của chi bộ là cực kỳ quan trọng, vì nó là sợi dây chuyền để liên hệ Đảng với quần chúng".

- *Tổ chức cơ sở đảng là hạt nhân chính trị ở cơ sở vì*

Đảng là một thành viên của hệ thống chính trị, nhưng là thành viên giữ vị trí, vai trò lãnh đạo hệ thống đó, bảo đảm cho mọi hoạt động ở cơ sở theo đúng định hướng chính trị của Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Mỗi *chi bộ* ta phải là một hạt nhân vững chắc, lãnh đạo đồng bào thi đua yêu nước, cần kiệm xây dựng nước nhà". Rằng "Mỗi chi bộ ta phải là một hạt nhân lãnh đạo quần chúng ở cơ sở...".

+ Tổ chức cơ sở đảng còn là nơi giáo dục, tổ chức, động viên nhân dân thực hiện có hiệu quả Cương lĩnh, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

+ Chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở là trung tâm đoàn kết quy tụ, tập hợp được mọi lực lượng ở cơ sở thành một khối thống nhất ý chí và hành động, tạo ra sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của cơ sở.

2. Quy định về thành lập tổ chức Đảng ở cơ sở

Điều lệ Đảng hiện hành quy định:

- Ở xã, phường, thị trấn có từ ba đảng viên chính thức trở lên, lập tổ chức cơ sở đảng (trực thuộc cấp ủy cấp huyện). Ở cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp, đơn vị quân đội, công an và các đơn vị khác có từ ba đảng viên chính thức trở lên, lập tổ chức đảng (tổ chức cơ sở đảng hoặc chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở); cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc tổ chức đảng đó trực thuộc cấp ủy cấp trên nào cho phù hợp; nếu chưa đủ ba đảng viên chính thức thì cấp ủy cấp trên trực tiếp giới thiệu đảng viên sinh hoạt ở tổ chức cơ sở đảng thích hợp.

- Tổ chức cơ sở đảng dưới ba mươi đảng viên, lập chi bộ cơ sở, có các tổ đảng trực thuộc. Tổ chức cơ sở đảng có từ ba mươi đảng viên trở lên, lập đảng bộ cơ sở, có các chi bộ trực thuộc đảng ủy.

- Những trường hợp sau đây, cấp ủy cấp dưới phải báo cáo và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý mới được thực hiện:

+ Lập đảng bộ cơ sở trong đơn vị cơ sở chưa đủ ba mươi đảng viên.

+ Lập chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có hơn ba mươi đảng viên.

+ Lập đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng ủy cơ sở.

3. Hình thức hoạt động của tổ chức cơ sở đảng

- Đại hội đại biểu hoặc đại hội đảng viên của tổ chức cơ sở đảng do cấp ủy cơ sở triệu tập năm năm một lần; có thể triệu tập sớm hoặc muộn hơn nhưng không quá một năm.

- Đại hội thảo luận văn kiện của cấp trên; đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ vừa qua; quyết định nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; bầu cấp ủy; bầu đại biểu đi dự đại hội đảng bộ cấp trên.

- Đảng ủy cơ sở có từ chín ủy viên trở lên bầu ban thường vụ; bầu bí thư, phó bí thư trong số ủy viên thường vụ; dưới chín ủy viên chỉ bầu bí thư, phó bí thư. Đảng ủy, chi ủy cơ sở họp thường lệ mỗi tháng một lần; họp bất thường khi cần.

- Đảng bộ cơ sở họp thường lệ mỗi năm hai lần; họp bất thường khi cần. Chi bộ cơ sở họp thường lệ mỗi tháng một lần; họp bất thường khi cần.

4. Về nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng

- Chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề ra chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, chi bộ và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả.

- Xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và quản lý cán bộ, đảng viên, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, tính chiến đấu, trình độ kiến thức, năng lực công tác; làm công tác phát triển đảng viên.

- Lãnh đạo xây dựng chính quyền, các tổ chức kinh tế, hành chính, sự nghiệp, quốc phòng, an ninh và các đoàn thể chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh; chấp hành đúng pháp luật và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Liên hệ mật thiết với nhân dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân; lãnh đạo nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước được chấp hành nghiêm chỉnh; kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng.

5. Về chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở

Theo quy định của Điều lệ Đảng, ở những đảng bộ cơ sở đông đảng viên có thể lập chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở (khác với chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy).

- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở được tổ chức theo nơi làm việc hoặc nơi ở của đảng viên; mỗi chi bộ ít nhất có 3 đảng viên chính thức. Chi bộ đông đảng viên có thể chia thành nhiều tổ đảng; tổ đảng bầu tổ trưởng, nếu cần thì bầu tổ phó; tổ đảng hoạt động dưới sự chỉ đạo của chi ủy.

- Chi bộ lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; giáo dục, quản lý và phân công công tác cho đảng viên; làm công tác vận động quần chúng và công tác phát triển đảng viên; kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật đảng viên; thu, nộp đảng phí. Chi bộ, chi ủy họp thường lệ mỗi tháng một lần.

- Đại hội chi bộ do chi ủy triệu tập năm năm hai lần; nơi chưa có chi ủy thì do bí thư chi bộ triệu tập. Khi được đảng ủy cơ sở đồng ý có thể triệu tập sớm hoặc muộn hơn, nhưng không quá sáu tháng.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG Ở CƠ SỞ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẢNG VIÊN

1. Nội dung công tác xây dựng Đảng ở cơ sở

a. Nhiệm vụ chủ yếu của công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong giai

đoạn hiện nay

Đại hội XII của Đảng đã xác định các nhiệm vụ chủ yếu của công tác xây dựng tổ chức cơ sở của Đảng trong giai đoạn mới như sau:

- Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, tạo chuyển biến về chất lượng hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng, nhất là tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

- Kiện toàn tổ chức, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

- Xây dựng đội ngũ đảng viên thực sự gương mẫu, tiên phong, trọng dân, gần dân, hiếu dân, có trách nhiệm cao trong công việc, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức các mạnh, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

- Tiếp tục đổi mới, tăng cường công tác quản lý, phát triển, sàng lọc đảng viên đảm bảo chất lượng. Đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong công nhân. Kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những người vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Tổng kết việc thực hiện Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về đảng viên làm kinh tế tư nhân và việc thí điểm kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng

b. Nội dung chính của công tác xây dựng Đảng ở cơ sở

Vận dụng vào công tác xây dựng Đảng ở cơ sở, nhiệm vụ xây dựng củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên có những nội dung chính sau:

Một là, Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

- Từ chỗ khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của tổ chức cơ sở đảng, cần phải thường xuyên chăm lo củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng. Những năm qua, toàn Đảng đã tập trung chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đã chú ý hơn tới việc xây dựng, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng ở vùng sâu, vùng xa, bước đầu đã quan tâm xây dựng tổ chức đảng ở các công ty tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đã có những bước tiến quan trọng trong việc xác định vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các loại hình tổ chức cơ sở đảng ngày càng phù hợp hơn trong điều kiện mới. Hệ thống tổ chức cơ sở đảng không ngừng được củng cố, phát triển, phát huy tốt vai trò hạt

nhân lãnh đạo chính trị tại cơ sở, trực tiếp góp phần thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng.

Tuy nhiên, việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh còn những hạn chế, yếu kém. Đại hội lần thứ XI của Đảng đã chỉ rõ: "Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp; công tác quản lý đảng viên chưa chặt chẽ, sinh hoạt đảng chưa nền nếp, nội dung sinh hoạt nghèo nàn, tự phê bình và phê bình yếu. Việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài còn chậm, vai trò của tổ chức đảng ở đây mờ nhạt. Động cơ phấn đấu vào Đảng của một số người có biểu hiện lệch lạc, cơ hội" Đại hội XII chỉ rõ: "Tổ chức bộ máy của Đảng và toàn hệ thống chính trị còn cồng kềnh, nhiều tầng, nấc; chức năng, nhiệm vụ ở một số tổ chức còn chồng chéo; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nhiều tổ chức trong hệ thống chính trị chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu chưa rõ. Mô hình tổ chức đảng ở một số lĩnh vực chưa thật hợp lý, nhất là ở các tập đoàn, tổng công ty..."

- Trong giai đoạn hiện nay, việc xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng cần thực hiện các yêu cầu sau đây:

+ Phải dồn sức xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, làm cho tổ chức này thực sự trong sạch, vững mạnh; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý, giám sát đảng viên về năng lực hoàn thành nhiệm vụ và phẩm chất đạo đức, lối sống; đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực trong Đảng.

+ Tất cả các đảng bộ, chi bộ cơ sở đều phải nâng cao nhận thức và thực hiện đúng chức năng là hạt nhân lãnh đạo chính trị đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế, sự nghiệp, các mặt công tác và các tầng lớp nhân dân ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp để đánh giá đúng chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

+ Thực hiện tốt nguyên tắc dựa vào dân để xây dựng Đảng từ cơ sở. Có cơ chế để nhân dân tham gia ý kiến vào việc xây dựng các nghị quyết, quyết định của tổ chức đảng, chính quyền cơ sở trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân; bố trí cán bộ chủ chốt của hệ thống chính trị cơ sở, để nhân dân tham gia giám sát tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên.

+ Đổi mới phương thức lãnh đạo, từ việc ra nghị quyết, xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, xây dựng đội ngũ cán bộ... đến việc lãnh đạo các cuộc bầu cử, đảm bảo phát huy dân chủ, thực hiện đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn.

+ Nâng cao tính chiến đấu, khắc phục tình trạng thụ động, ỷ lại, buông lỏng vai trò lãnh đạo. Thực hiện đồng bộ các biện pháp củng cố tổ chức cơ sở đảng, chú trọng địa bàn xung yếu, vùng sâu, vùng xa, các đảng bộ, chi bộ yếu kém; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, đề cao tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; kiện toàn đội ngũ cấp uỷ, bí thư chi bộ; bồi dưỡng, tạo nguồn, thực hiện tiêu chuẩn hoá cán bộ, công chức cơ sở; đề cao trách nhiệm quản lý, kiểm tra giám sát đảng viên của chi bộ. Đảng viên có cương vị càng cao, càng phải gương mẫu chấp hành sự quản lý của chi bộ.

- Để xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng cần thực hiện tốt các chủ trương và biện pháp sau:

+ Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ.

+ Phân công, hướng dẫn, kiểm tra đảng viên chấp hành nhiệm vụ, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu; giữ mối liên hệ mật thiết với quần chúng nơi công tác, với chi bộ và nhân dân nơi cư trú.

+ Chú trọng và tăng cường công tác phát triển Đảng, sớm khắc phục tình trạng một số cơ sở, địa bàn chưa có đảng viên, tổ chức đảng. Việc kết nạp đảng viên phải coi trọng chất lượng, tiêu chuẩn, đặc biệt tiêu chuẩn giác ngộ lý tưởng của Đảng, đạo đức, lối sống, năng lực hoàn thành nhiệm vụ; trọng tâm hướng vào thế hệ trẻ, công nhân, nông dân, trí thức, quân nhân, cán bộ, con em các gia đình có công với cách mạng. Coi trọng giáo dục, rèn luyện đảng viên dự bị, đảng viên trẻ.

+ Đổi mới việc phân tích, đánh giá chất lượng các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Có những tiêu chí cụ thể để đánh giá đúng thực chất; khắc phục tình trạng nể nang, dễ dãi, chạy theo thành tích. Thường xuyên sàng lọc đảng viên, kiên quyết đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng bằng các hình thức thích hợp. Khai trừ những đảng viên thoái hoá về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cố tình vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. Vận động ra Đảng hoặc xoá tên khỏi danh sách đảng viên đối với những đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí phấn đấu, không làm tròn nhiệm vụ đảng viên, đã được tổ chức đảng giúp đỡ mà không tiến bộ.

b. Nâng cao chất lượng đảng viên

Cần nắm vững các yêu cầu sau đây để các tổ chức cơ sở đảng có những biện pháp chấn chỉnh, xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên của Đảng.

- *Về tư tưởng chính trị*: tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, tích cực thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước những khó khăn, thách thức. Có ý thức giữ vững và nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

- *Về trình độ năng lực*: có hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có năng lực vận động và lãnh đạo quần chúng tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- *Về phẩm chất, đạo đức, lối sống*: có tinh thần trách nhiệm cao, gương mẫu, đi đầu trong công tác; xử lý hài hoà các lợi ích, đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc lên trên hết. Liên hệ mật thiết với nhân dân. Có lối sống trong sạch, lành mạnh, có kỷ cương, kỷ luật. Không quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác.

2. Trách nhiệm của đảng viên đối với tổ chức cơ sở đảng và chi bộ

Mỗi đảng viên phải hoạt động trong một tổ chức cơ sở đảng nhất định. Chất lượng của từng đảng viên góp phần tạo nên chất lượng của chi bộ, đảng bộ. Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, của chi bộ không thể tách rời việc nâng cao chất lượng đảng viên. Ngược lại, đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh tạo điều kiện để mỗi đảng viên thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ của mình, giữ vững tư cách người đảng viên. Vì vậy, đảng viên cần nêu cao trách nhiệm xây dựng đảng bộ, chi bộ.

a) Đảng viên phải đóng góp tích cực với đảng bộ, chi bộ trong việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ sở, đơn vị.

Để thực hiện yêu cầu này, đảng viên cần:

- Thường xuyên học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao trình độ lý luận chính trị, phương pháp công tác khoa học. Thường xuyên học tập những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, những tinh hoa văn hóa của nhân loại, những kiến thức mới của thời đại để không ngừng làm giàu trí tuệ của mình, từ đó góp phần cùng tổ chức Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

- Nắm vững và thực hiện nghiêm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những chủ trương, nhiệm vụ của cấp uỷ và chính quyền địa phương (tỉnh, thành; huyện, quận...).

- Hiểu rõ tình hình thực tế ở cơ sở, đơn vị, những vấn đề đang đặt ra cần giải quyết.

- Thường xuyên suy nghĩ, góp phần đề ra chủ trương và các giải pháp đúng đắn, sát hợp, có tính khả thi của đảng bộ, chi bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Gương mẫu thực hiện nghị quyết và chấp hành sự phân công của đảng bộ, chi bộ; tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân và gia đình thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ do đảng bộ, chi bộ đề ra.

b) Đảng viên phải góp phần tích cực vào việc xây dựng tổ chức cơ sở đảng có sự thống nhất cao về chính trị và tư tưởng, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức, lối sống.

Để thực hiện yêu cầu trên, đảng viên cần:

- Thực hiện chế độ học tập bắt buộc theo quy định của Đảng. Mọi cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc "chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng". Trên cơ sở nâng cao nhận thức, kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng.

- Gương mẫu, tự giác rèn luyện, phấn đấu nâng cao bản lĩnh chính trị; phẩm chất, đạo đức cách mạng "cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư"; khắc phục chủ nghĩa cá nhân. Không làm những việc trái với quy định của Đảng, xa lạ với bản chất người đảng viên cộng sản. Không tham nhũng, làm ăn phi pháp; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong Đảng và trong nhân dân. Tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tận tình giúp đỡ đồng chí khi có nhận thức, tư tưởng không đúng đắn. Kiên quyết đấu tranh với những nhận thức lệch lạc, mơ hồ, những biểu hiện thiếu kiên định về tư tưởng chính trị, giúp đồng chí nhận rõ và khắc phục những nhận thức, tư tưởng không đúng. Phê phán và bác bỏ những quan điểm sai trái, thù địch.

- Phát huy tự do tư tưởng, tham gia thảo luận, tranh luận tìm ra chân lý, lẽ phải. Thực hiện đúng quyền được phát biểu ý kiến trong tổ chức, được bảo lưu ý kiến và chấp hành nghị quyết của Đảng. Không được truyền bá những quan điểm trái với quan điểm, đường lối của Đảng.

c) Đảng viên phải đóng góp tích cực xây dựng đảng bộ, chi bộ vững mạnh về tổ chức, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ.

Để thực hiện yêu cầu này, đảng viên cần:

- Phát huy dân chủ, tích cực thảo luận và tham gia quyết định các chủ trương, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ, đồng thời thực hiện đúng nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng quyết định của tập thể.

- Thường xuyên rèn luyện, tự giác đặt mình trong sự quản lý của chi bộ, đảng bộ; tham gia đầy đủ các kỳ sinh hoạt chi bộ, tuân thủ kỷ luật của Đảng.

- Thực hiện nghiêm chế độ tự phê bình và phê bình. Khắc phục tình trạng tự phê bình một cách hình thức, chiếu lệ, không dũng cảm nêu ra và sửa chữa khuyết điểm. Không nể nang, xuê xoa trong phê bình, nhưng cũng không được lợi dụng phê bình để vu cáo, đả kích cá nhân, gây rối nội bộ.

- Ra sức chăm lo, giữ gìn đoàn kết nội bộ trên cơ sở đường lối, chính sách, nghị quyết của Đảng và các quy định của Điều lệ Đảng; kiên quyết đấu tranh với mọi biểu hiện chia rẽ, bè cánh, cục bộ do kèn cựa, tranh giành chức quyền, lợi lộc, “lợi ích nhóm”, “tự diễn biến”, tự chuyên hóa” trong nội bộ.

- Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; kiên quyết chống lại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, làm suy yếu, hạ thấp đi đến xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng. Tham gia đấu tranh với những phần tử bất mãn, cơ hội chống đảng và những biểu hiện lệch lạc, trái quan điểm, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Phân tích vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở Đảng?
2. Phân tích các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng?
3. Nêu những nội dung công tác xây dựng đảng ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay?
4. Phân tích nhiệm vụ của đảng viên trong công tác xây dựng đảng ở cơ sở?